

THÔNG BÁO
Về việc đăng tải danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

Thực hiện Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2 023/QH15 ngày 09/01/2023; Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh thông báo tiếp nhận và đăng tải lên Cổng thông tin điện tử Sở Y tế danh sách đăng ký hành nghề của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (KBCB), cụ thể như sau:

1. Bệnh viện YHCT Công Vĩnh- Công ty Cổ phần BVQT Công Vĩnh (xã Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Ninh): Danh sách ĐKHN ngày 03/7/2026 (giảm 02, tổng 60);
2. Bệnh viện đa khoa Tiên Du (xã Liên Bảo, tỉnh Bắc Ninh): Danh sách ĐKHN ngày 03/7/2026 (giảm 01, điều chỉnh 05, tổng 148);
3. Bệnh viện đa khoa Việt Yên (phường Việt Yên, tỉnh Bắc Ninh): Danh sách ĐKHN ngày 03/7/2026 (điều chỉnh 05, tổng 172);
4. Phòng khám đa khoa Tâm Việt- Công ty Cổ phần Đông Nam Việt Bắc Giang (phường Việt Yên, tỉnh Bắc Ninh): Danh sách ĐKHN ngày 01/7/2026 (bổ sung 01, điều chỉnh 41, tổng 42);
5. Trạm Y tế Tự Lạn (phường Tự Lạn, tỉnh Bắc Ninh) : Danh sách ĐKHN ngày 02/7/2026 (bổ sung 01, giảm 01, tổng 23).

(Chi tiết theo các file Danh sách gửi kèm)

*** Trách nhiệm của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:**

- Hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và các cơ quan quản lý về toàn bộ nội dung đăng ký hành nghề do cơ sở KBCB đề nghị Sở Y tế đăng tải.
- Lưu trữ toàn bộ hồ sơ, tài liệu minh chứng liên quan của cán bộ trong danh sách đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định.



- Phân công nhiệm vụ, quản lý, sử dụng người hành nghề đảm bảo theo đúng các quy định của pháp luật.

Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh đề nghị các đơn vị nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận: 

- Ban Giám đốc Sở Y tế;
- Các cơ sở KBCB trên;
- Công TTĐT Sở Y tế (để đăng tải);
- Lưu: VT, QLHN



**KT. GIÁM ĐỐC
PH. GIÁM ĐỐC**


Nguyễn Thị Thu Hương

SỞ Y TẾ TỈNH BẮC NINH
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TIỀN DU

Số: 672/BVĐK-KHTH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Liên Bảo, ngày 03 tháng 7 năm 2026

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH CHỮA BỆNH

- Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Bệnh viện đa khoa Tiên Du
- Giấy phép hoạt động KBCB: 600/SYT-GPHĐ, ngày 14/07/2025, địa điểm hành nghề: Thôn Hoà Trung, xã Liên Bảo, tỉnh Bắc Ninh; thời gian hoạt động: 24/24h
- Thông tin người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Việt An, số căn cước công dân: 024077005511, trình độ: TS.BSCKII Nội khoa, điện thoại: 0946669676
- Thông tin người chịu trách nhiệm CMKT: TS.BSCKII Lê Việt An, số căn cước công dân 024077005511; CCHN 0001739/BN-CCHN ngày 26/11/2013, Phạm vi hành nghề: Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, Điện thoại: 0946669676
- Thông tin người lập biểu: Nguyễn Thu Nga, Phòng Kế hoạch tổng hợp, Điện thoại: 0962885693
- Báo cáo đăng ký hành nghề KBCB: Tổng số hành nghề (Cũ + mới): 148; Số người hành nghề bổ sung: 0. Người hành nghề cũ điều chỉnh thông tin: 05. Thôi hành nghề: 01

TT	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
I	ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ										
1	Lê Việt An	BSCK Nhi, BS CKII Nội khoa	0001739/BN-CCHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 26/11/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Người CTNCMKT của cơ sở, Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Đọc X quang trong thời gian trực	Giám đốc	Ban GD	01/10/2018	17h30 đến 21h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6; thứ 7, CN từ 7h30 đến 21h00 tại PK chuyên khoa Nội Bác sĩ An	
2	Nguyễn Hữu Mùi	BSYK, BSCKI Nhi - TN; Chuyên khoa sơ bộ Mắt	001743/BN-CCHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 04/01/2019; QĐ số 646/QĐ-TTYYT ngày 01/10/2019	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi; CK Mắt	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi; CK Mắt; Đọc X quang trong thời gian trực	Phó Giám đốc	Ban GD	01/10/2018	17h30 đến 22h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6; thứ 7, CN từ 7h30 đến 17h00 tại PK chuyên khoa Nhi Nguyễn Hữu Mùi	
3	Nguyễn Thị Tuyết	BSDK	0003691/BN-CCHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 11/03/2016	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, Nội tiết	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, Nội tiết; Đọc X quang trong thời gian trực	Trưởng khoa	Kế hoạch tổng hợp	01/10/2018	Không	
4	Nguyễn Thị Hà Trang	BSYK; Chứng chỉ GMHS	006587/BN-CCHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 10/11/2023; QĐ số 163/QĐ-TTYYT ngày 26/3/2024	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Thực hiện kỹ thuật GMHS	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Thực hiện kỹ thuật GMHS; Đọc X quang trong thời gian trực	Không	Kế hoạch tổng hợp	14/03/2022	Không	
5	Đỗ Thị Nga	CĐ Điều dưỡng	4374/BN-CCHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 25/08/2017	TTLT số 26/2015 TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	CĐ Điều dưỡng	Không	Kế hoạch tổng hợp	01/10/2018	Không	

<i>TT</i>	<i>Họ tên</i>	<i>Văn bằng, chứng chỉ (3)</i>	<i>Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)</i>	<i>Phạm vi hành nghề (5)</i>	<i>Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)</i>	<i>Vị trí chuyên môn (7)</i>	<i>Chức danh quản lý (8)</i>	<i>Khoa/bộ phận chuyên môn (9)</i>	<i>Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)</i>	<i>Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)</i>	<i>Ghi chú (12)</i>
6	Nguyễn Thị Nga	CN Điều dưỡng	004806/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 04/10/2018	TTLT số 26/2015 TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	CN Điều dưỡng	Không	Kế hoạch tổng hợp	01/10/2018	Không	
7	Nguyễn Hữu Khuynh	CKI Điều dưỡng	0001742/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 26/11/2013	QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	CKI Điều dưỡng	Trưởng phòng	Tổ chức hành chính	01/10/2018	Không	
8	Nguyễn Thanh Hải	Cử nhân Điều dưỡng	001732/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 09/03/2020	TTLT số 26/2015 TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Cử nhân Điều dưỡng	Trưởng phòng	Điều dưỡng - CTXH - KSNK	01/10/2018	Không	
9	Trần Thị Tuyền	Cử nhân Điều dưỡng	001718/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 09/03/2020	TTLT số 26/2015 TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Cử nhân Điều dưỡng	Không	Điều dưỡng - CTXH - KSNK	01/10/2018	Không	
10	Đỗ Thị Hằng	CĐ Điều dưỡng	0008149/BYT-CCHN, Bộ Y tế cấp ngày 22/11/2013	QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	CĐ Điều dưỡng	Không	Điều dưỡng - CTXH - KSNK	01/10/2018	Không	
11	Đỗ Thị Minh Phương	CĐ Điều dưỡng	0001727/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 26/11/2013	QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	CĐ Điều dưỡng	Không	Điều dưỡng - CTXH - KSNK	01/10/2018	Không	
12	Nguyễn Diệu Hương	BSDK, BSCKII Nội khoa	0001745/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 26/11/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Đọc X quang trong thời gian trực	Trưởng khoa	Khám bệnh	01/10/2018	17h05 đến 21h00 các ngày trong tuần tại PK chuyên khoa Nội Bác sĩ Hương	
13	Trần Văn Thành	BSDK, BSCKI Nội khoa	0002973/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 28/05/2015	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Đọc X quang trong thời gian trực	Không	Khám bệnh	01/10/2018		
14	Trần Thị Thủy Linh	BSDK, Định hướng CK Da liễu	0003614/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 25/02/2016; QĐ số 02/QĐ-TTYP ngày 01/10/2018	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội - Nhi; Da liễu	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội - Nhi; Da liễu; Đọc X quang trong thời gian trực	Không	Khám bệnh	01/10/2018	Không	
15	Trần Thị Thu Thảo	BSDK	005255/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 09/03/2020	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội - Nhi	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội - Nhi; Đọc X quang trong thời gian trực	Không	Khám bệnh	01/10/2018	Không	

TT	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
16	Nguyễn Thị Thanh Hoa	BS Y Đa khoa	005647/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 29/01/2021	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội - Nhi	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội - Nhi; Đọc X quang trong thời gian trực	Không	Khám bệnh	01/10/2018	Không	
17	Nguyễn Thị Giang	BSYK	000038/BN-GPHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 09/04/2024	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Đọc X quang trong thời gian trực	Không	Khám bệnh	15/09/2023	Không	
18	Nguyễn Phương Học	BSDK; BSCKI; Định hướng CK Da liễu	0002491/BN-CCHN, Sỡ y tế tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 21/7/2014	Khám chữa bệnh chuyên khoa Nội-Điện tim cơ bản; Da liễu	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội-Điện tim cơ bản; Da liễu; Đọc X quang trong thời gian trực	Không	Khám bệnh	2/4/2026	Không	
19	Đinh Thị Trang	BSYK	006571/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 10/11/2023	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Đọc X quang trong thời gian trực	Không	Khám bệnh	17/04/2023	Không	
20	Nguyễn Thị Thanh Thu	Bác sĩ Y khoa	000881/TB-GPHN, Sỡ Y tế Thái Bình cấp ngày 11/04/2025	Y khoa	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh Y khoa; Đọc X quang trong thời gian trực	Không	Khám bệnh	3/2/2026	Không	
21	Nguyễn Thị Khánh Hòa	CĐ Điều dưỡng	0001747/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 26/11/2013	QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	CĐ Điều dưỡng	Không	Khám bệnh	01/10/2018	Không	
22	Vũ Thị Hoa	CĐ Điều dưỡng	004025/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 26/12/2016	TTLT số 26/2015 TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	CĐ Điều dưỡng	Không	Khám bệnh	01/10/2018	Không	
23	Nguyễn Thị Luyên	CĐ Điều dưỡng	0001752/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 26/11/2013	QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2008	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	CĐ Điều dưỡng	Không	Khám bệnh	01/10/2018	Không	
24	Nguyễn Thị Hạnh	CN Điều dưỡng	006536/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 16/10/2023	TTLT số 26/2015 TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	CN Điều dưỡng	Không	Khám bệnh	01/04/2022	Không	

TT	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
25	Nguyễn Xuân Chinh	BSDK; BSKCI, Chứng chỉ GMHS; Chứng chỉ Thận Nhân tạo	004966/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 03/11/2020; QĐ số 506/QĐ-TTYT ngày 01/10/2020; QĐ số 829/QĐ-SYT ngày 06/4/2026	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội - Nhi; Hồi sức cấp cứu; Thực hiện các kỹ thuật GMHS; Thực hiện kỹ thuật Thận nhân tạo;	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội - Nhi; Hồi sức cấp cứu; Thực hiện các kỹ thuật GMHS, Thận nhân tạo; Đọc X quang trong thời gian trực	Phụ trách khoa	Cấp cứu- Gây mê- Lọc máu- Hồi sức tích cực và chống độc	01/10/2018	Không	
26	Phạm Thùy Trang	BSDK; Chứng chỉ Thận nhân tạo	005755/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 08/09/2021; QĐ số 252/QĐ-TTYT ngày 03/4/2023	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội - Nhi; Thực hiện kỹ thuật Thận nhân tạo	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội - Nhi; Thực hiện kỹ thuật Thận nhân tạo; Đọc X quang trong thời gian trực	Không	Cấp cứu- Gây mê- Lọc máu- Hồi sức tích cực và chống độc	01/10/2018	Không	
27	Trần Huy Tiến	BSYK; Chứng chỉ Thận nhân tạo	006589/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 10/11/2023; QĐ số 918/QĐ-TTYT ngày 18/12/2023	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Thực hiện kỹ thuật Thận nhân tạo	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Thực hiện kỹ thuật Thận nhân tạo; Đọc X quang trong thời gian trực	Không	Cấp cứu- Gây mê- Lọc máu- Hồi sức tích cực và chống độc	23/003/2022	Không	
28	Nguyễn Thùy Dung	BSYK	000007/BN-GPHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 09/04/2024; QĐ số 896/QĐ-TTYT ngày 28/11/2024	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Thực hiện kỹ thuật GMHS	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Thực hiện kỹ thuật GMHS; Đọc X quang trong thời gian trực	Không	Cấp cứu- Gây mê- Lọc máu- Hồi sức tích cực và chống độc	13/09/2023	Không	
29	Ngô Khắc Mạnh	CN Điều dưỡng	0001763/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 26/11/2013	QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2008	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	CN Điều dưỡng	Không	Cấp cứu- Gây mê- Lọc máu- Hồi sức tích cực và chống độc	01/10/2018	Không	
30	Nguyễn Thị Hoài Thu	CN Điều dưỡng	004876/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 20/11/2018	TTLT số 26/2015 TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	CN Điều dưỡng	Không	Cấp cứu- Gây mê- Lọc máu- Hồi sức tích cực và chống độc	04/06/2019	Không	
31	Vũ Thị Đức	CĐ Điều dưỡng	0003041/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 13/07/2015	QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	CĐ Điều dưỡng	Không	Cấp cứu- Gây mê- Lọc máu- Hồi sức tích cực và chống độc	01/10/2018	Không	
32	Nguyễn Khắc Giang	CĐ Điều dưỡng	006276/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 14/03/2023	TTLT số 26/2015 TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	CĐ Điều dưỡng	Không	Cấp cứu- Gây mê- Lọc máu- Hồi sức tích cực và chống độc	21/03/2022	Không	

TT	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
33	Nguyễn Đắc Mạnh	CĐ Điều dưỡng	006256/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 14/03/2023	TTLT số 26/2015 TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	CĐ Điều dưỡng	Không	Cấp cứu- Gây mê- Lọc máu- Hồi sức tích cực và chống độc	10/03/2022	Không	
34	Nguyễn Thùy Trang	CĐ Điều dưỡng	4373/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 25/08/2017	TTLT số 26/2015 TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	CĐ Điều dưỡng	Không	Cấp cứu- Gây mê- Lọc máu- Hồi sức tích cực và chống độc	01/10/2018	Không	
35	Bùi Thị Lan Anh	CĐ Điều dưỡng	0001723/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 26/11/2013	QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	CĐ Điều dưỡng	Không	Cấp cứu- Gây mê- Lọc máu- Hồi sức tích cực và chống độc	01/10/2018	Không	
36	Nguyễn Thị Ngọc	BSDK, ĐHK Nội Tim Mạch	003823/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 15/06/2016	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội - Tim mạch	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội - Tim mạch; Đọc X quang trong thời gian trực	Trưởng khoa	Nội tổng hợp	01/10/2018	Không	
37	Nguyễn Thị Trang	BSDK; BSCKI	04619/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 29/11/2017	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội - Nhi	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội - Nhi; Đọc X quang trong thời gian trực	Không	Nội tổng hợp	01/10/2018	Không	
38	Nguyễn Xuân Thu	BSDK	005125/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 18/09/2019	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội - Nhi	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội - Nhi; Đọc X quang trong thời gian trực	Không	Nội tổng hợp	01/10/2018	Không	
39	Trần Thị Thu	BSDK	006572/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 10/11/2023	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Đọc X quang trong thời gian trực	Không	Nội tổng hợp	11/03/2022	Không	
40	Nguyễn Thị Phương	Bác sĩ Y khoa	000606/BN-GPHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 13/08/2025	Y khoa	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Y khoa; Đọc X quang trong thời gian trực	Không	Nội tổng hợp	16/05/2025	Không	
41	Nguyễn Quang Hưng	Bác sĩ Y khoa	001005/BN-GPHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 25/12/2025	Y khoa	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Y khoa; Đọc X quang trong thời gian trực	Không	Nội tổng hợp	11/15/2024	Không	
42	Nguyễn Thị Đạm	CN Điều dưỡng	004805/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 04/10/2018	TTLT số 26/2015 TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	CN Điều dưỡng	Không	Nội tổng hợp	01/10/2018	Không	

TT	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
43	Nguyễn Thị Kiều May	CĐ Điều dưỡng	0001730/BN-CCHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 26/11/2013	QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	CĐ Điều dưỡng	Không	Nội tổng hợp	01/10/2018	Không	
44	Nguyễn Thị Lụa	CĐ Điều dưỡng	0002624/BN-CCHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 24/09/2014	QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	CĐ Điều dưỡng	Không	Nội tổng hợp	01/10/2018	Không	
45	Nguyễn Thị Nhật Lệ	CĐ Điều dưỡng	0001748/BN-CCHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 26/11/2013	QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	CĐ Điều dưỡng	Không	Nội tổng hợp	01/10/2018	Không	
46	Đào Thanh Hoa	CĐ Điều dưỡng	0001736/BN-CCHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 26/11/2013	QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	CĐ Điều dưỡng	Không	Nội tổng hợp	01/10/2018	Không	
47	Phạm Thị Tuyết	CĐ Điều dưỡng	006274/BN-CCHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 14/03/2023	TTLT số 26/2015 TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	CĐ Điều dưỡng	Không	Nội tổng hợp	21/03/2022	Không	
48	Nguyễn Mai Oanh	CN Điều dưỡng	003837/BN-CCHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 24/05/2023	TTLT số 26/2015 TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	CN Điều dưỡng	Không	Nội tổng hợp	11/03/2022	Không	
49	Nguyễn Thị Liên	CĐ Điều dưỡng	0001751/BN-CCHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 26/11/2013	QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	CĐ Điều dưỡng	Không	Nội tổng hợp	01/10/2018	Không	
50	Nguyễn Thị Quynh	CĐ Điều dưỡng	002246/BN-CCHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 27/06/2016	TTLT số 26/2015 TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2016	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	CĐ Điều dưỡng	Không	Nội tổng hợp	01/10/2018	Không	
51	Nguyễn Thị Vân	CNĐD	000321/BN-GPHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 20/03/2025	Điều dưỡng	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng	Không	Nội tổng hợp	19/05/2025	Không	
52	Hoàng Thị Hải Yến	Cử nhân Điều dưỡng	001101/BN-GPHN, Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 16/01/2026	Điều dưỡng	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Cử nhân Điều dưỡng	Không	Nội tổng hợp	6/18/2025	Không	
53	Vũ Hoài Linh	CNĐD	000137/BN-GPHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 10/07/2024	Điều dưỡng	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng	Không	Nội tổng hợp	19/05/2025	Không	
54	Vũ Văn Hải	BSDK, BSCKI Ngoại khoa	004163/BN-CCHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 13/02/2017	Khám bệnh, chữa bệnh CK Ngoại - Sản	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại - Sản; Đọc X quang trong thời gian trực	PTK Phụ trách	Ngoại	01/10/2018	Không	

TT	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
55	Nguyễn Duy Trường	BSYK, ĐHK Ngoại	005945/BN-CCHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 01/04/2022	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Đọc X quang trong thời gian trực	Không	Ngoại	01/10/2018	Không	
56	Bạch Anh Tuấn	BSDK; Chứng chỉ GMHS	0001744/BN-CCHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 26/11/2013; QĐ số 100/QĐ-TTYT ngày 26/02/2021	Khám bệnh, chữa bệnh CK Ngoại; Thực hiện kỹ thuật GMHS	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Thực hiện kỹ thuật GMHS; Đọc X quang trong thời gian trực	Không	Ngoại	01/10/2018	Không	
57	Nguyễn Đức Anh	BSYK	000121/BN-GPHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 26/6/2024	Chuyên khoa Ngoại khoa	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Đọc X quang trong thời gian trực	Không	Ngoại	13/09/2023	Không	
58	Tạ Duy Tuấn	BSCKII Ngoại khoa	001416/BN-CCHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 06/11/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Đọc X quang trong thời gian trực	Không	Ngoại	04/11/2024	Không	
59	Đặng Việt Dũng	Tiến sĩ Y học	040144/CCHN-BQP, Bộ Quốc phòng cấp ngày 26/11/2015	Khám chữa bệnh Ngoại khoa, chuyên khoa Ngoại bụng, siêu âm tổng quát	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Đọc X quang trong thời gian trực	Không	Ngoại	07/01/2025	07h00 đến 17h00 các ngày thứ 2,4,6,7 tại Bệnh viện đa khoa 16A	
60	Nguyễn Hữu Chính	CN Điều dưỡng	0001735/BN-CCHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 26/11/2013	QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	CN Điều dưỡng	Không	Ngoại	01/10/2018	Không	
61	Nguyễn Thị Hương	CN Điều dưỡng	004807/BN-CCHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 04/10/2018	TTLT số 26/2015 TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	CN Điều dưỡng	Không	Ngoại	01/10/2018	Không	
62	Nguyễn Phương Trung	CN Điều dưỡng	005398/BN-CCHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 22/07/2020	TTLT số 26/2015 TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	CN Điều dưỡng	Không	Ngoại	24/06/2019	Không	
63	Nguyễn Thiên Trang	CĐ Điều dưỡng	0001721/BN-CCHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 26/11/2013	QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	CĐ Điều dưỡng	Không	Ngoại	01/10/2018	Không	
64	Nguyễn Văn Long	CĐ Điều dưỡng	006234/BN-CCHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 22/02/2023	TTLT số 26/2015 TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	CĐ Điều dưỡng	Không	Ngoại	11/03/2022	Không	

TT	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
65	Nông Thị Phương Thảo	CĐ Điều dưỡng	005165/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 11/11/2019	TTLT số 26/2015 TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	CĐ Điều dưỡng	Không	Ngoại	09/03/2022	Không	
66	Bùi Thị Uyên	CNĐD	004095/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 26/12/2016	TTLT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng	Không	Ngoại	19/05/2015	Không	
67	Nguyễn Đắc Dương	BSĐK, BSCKI TMH	0001708/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 26/11/2013	Khám bệnh, chữa bệnh CK Tai Mũi Họng	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng; Đọc X quang trong thời gian trực	Trưởng khoa	Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng	01/10/2018	Không	
68	Đào Thị Hằng Nga	BSRHM	4286/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 14/07/2017	Khám bệnh, chữa bệnh CK Răng Hàm Mặt	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt; Đọc X quang trong thời gian trực	Không	Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng	01/10/2018	Không	
69	Vũ Thị Đức	BSRHM	02692/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 22/05/2018	Khám bệnh, chữa bệnh CK Răng Hàm Mặt	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt; Đọc X quang trong thời gian trực	Không	Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng	01/10/2018	Không	
70	Nguyễn Đức Kiên	BSĐK, ĐHCK Tai Mũi Họng	004973/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 10/04/2019; QĐ số 1493/QĐ-TTYT ngày 31/12/2022	Khám bệnh, chữa bệnh CK Tai Mũi Họng	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng; Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Đọc X quang trong thời gian trực	Không	Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng	01/10/2018	Không	
71	Đỗ Thúy Phương Liên	BSYK, ĐHCK Tai Mũi Họng	006575/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 10/11/2023; QĐ số 919/QĐ-TTYT ngày 18/12/2023	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Tai Mũi Họng	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Tai Mũi Họng; Đọc X quang trong thời gian trực	Không	Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng	14/03/2022	Không	
72	Lê Tuấn Anh	Bác sĩ Y khoa	000586/BN-GPHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 30/07/2025; QĐ số 120/QĐ-TTYT ngày 12/8/2025	Y khoa	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh khám bệnh Y khoa; Thực hiện kỹ thuật nội soi Tai Mũi Họng; Đọc X quang trong thời gian trực	Không	Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng	19/05/2025	Không	
73	Nguyễn Thị Ngọc Tuyền	CN Điều dưỡng	0001759/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 09/03/2020	TTLT số 26/2015 TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	CN Điều dưỡng	Không	Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng	01/10/2018	Không	

<i>TT</i>	<i>Họ tên</i>	<i>Văn bằng, chứng chỉ (3)</i>	<i>Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)</i>	<i>Phạm vi hành nghề (5)</i>	<i>Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)</i>	<i>Vị trí chuyên môn (7)</i>	<i>Chức danh quản lý (8)</i>	<i>Khoa/bộ phận chuyên môn (9)</i>	<i>Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)</i>	<i>Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)</i>	<i>Ghi chú (12)</i>
74	Chu Tam Tuấn	CN Điều dưỡng	005520/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 25/09/2020	TTLT số 26/2015 TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2016	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	CN Điều dưỡng	Không	Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng	24/06/2019	Không	
75	Ngô Thị Hoàn	CN Điều dưỡng	006275/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 14/03/2023	TTLT số 26/2015 TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	CN Điều dưỡng	Không	Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng	01/4/2022	Không	
76	Nguyễn Thị Thìn	CD Điều dưỡng	0001765/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 26/11/2013	QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	CD Điều dưỡng	Không	Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng	01/10/2018	Không	
77	Nguyễn Thị Hạnh	CD Điều dưỡng	0001741/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 26/11/2013	QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	CD Điều dưỡng	Không	Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng	01/10/2018	Không	
78	Nguyễn Thị Mai	CD Điều dưỡng	006236/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 22/02/2023	TTLT số 26/2015 TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	CD Điều dưỡng	Không	Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng	28/03/2022	Không	
79	Lê Thị Minh Nguyệt	BSDK, Thạc sỹ Y học	000735/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 14/05/2013; QĐ số 436/QĐ-SYT ngày 06/09/2017	Khám bệnh, chữa bệnh CK Phụ sản; Thực hiện các kỹ thuật về siêu âm sản phụ khoa	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ sản; Thực hiện các kỹ thuật về siêu âm sản phụ khoa; Đọc X quang	Trưởng khoa	Phụ sản	01/10/2018	17h10 đến 22h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6; thứ 7, CN từ 7h00 đến 20h00 tại PK Sản phụ khoa 69 Phố Mới Đồng Nguyên, Từ Sơn	
80	Nguyễn Văn Xô	BSDK	0002969/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 28/05/2015	Khám bệnh, chữa bệnh CK Sản phụ khoa	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa; Đọc X quang trong thời gian trực	Không	Phụ sản	01/10/2018	Không	
81	Dương Thị Nguyệt Nga	BSDK, BSCKI Sản phụ khoa	0001710/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 26/11/2013	Khám bệnh, chữa bệnh CK Sản - Siêu âm tổng quát	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản - Siêu âm tổng quát; Đọc X quang trong thời gian trực	Không	Phụ sản	01/10/2018	Không	
82	Hán Thị Liên	BSDK	004135/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 13/02/2017	Khám bệnh, chữa bệnh Sản - Phụ khoa	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản - Phụ khoa; Đọc X quang trong thời gian trực	Không	Phụ sản	01/10/2018	Không	

<i>TT</i>	<i>Họ tên</i>	<i>Văn bằng, chứng chỉ (3)</i>	<i>Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)</i>	<i>Phạm vi hành nghề (5)</i>	<i>Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)</i>	<i>Vị trí chuyên môn (7)</i>	<i>Chức danh quản lý (8)</i>	<i>Khoa/bộ phận chuyên môn (9)</i>	<i>Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)</i>	<i>Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)</i>	<i>Ghi chú (12)</i>
83	Hoàng Thị Nhâm	BSDK	005020/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 13/05/2019	Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa; Đọc X quang trong thời gian trực	Không	Phụ sản	01/10/2018	Không	
84	Nguyễn Thị Phương	CĐ Hộ sinh	0001716/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 26/11/2013	Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	CĐ Hộ sinh	Không	Phụ sản	01/10/2018	Không	
85	Nguyễn Thị Duyên	TC Hộ sinh	0001715/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 26/11/2013	Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	TC Hộ sinh	Không	Phụ sản	01/10/2018	Không	
86	Dương Thị Hằng	CĐ Hộ sinh	0001711/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 26/11/2013	Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	CĐ Hộ sinh	Không	Phụ sản	01/10/2018	Không	
87	Phan Thị Lan	TC Hộ sinh	0001712/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 26/11/2013	Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	TC Hộ sinh	Không	Phụ sản	01/10/2018	Không	
88	Nguyễn Thị Anh	ĐH Điều dưỡng SPK	04705/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 27/07/2018	TTLT số 26/2015 TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	ĐH Điều dưỡng SPK	Không	Phụ sản	6/21/2019	Không	
89	Lương Thị Hòa	TC Hộ sinh	000042/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 04/05/2012	Hộ sinh	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	TC Hộ sinh	Không	Phụ sản	01/10/2018	17h10 đến 20h30 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7 và CN từ 8h đến 17h tại Phòng khám CK phụ sản Bác sỹ Đường - Bình	
90	Phạm Thị Nguyên	CĐ Hộ sinh	0001714/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 26/11/2013	Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	CĐ Hộ sinh	Không	Phụ sản	01/10/2018	Không	
91	Đỗ Thị Thịnh	BSDK, BSCKI Nhi khoa	000221/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 15/06/2016	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi; Đọc X quang trong thời gian trực	Phụ trách khoa	Nhi - Truyền nhiễm	01/10/2018	Không	
92	Hoàng Thị Yến	BSDK	0001726/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 26/11/2013	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nội - Nhi	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội - Nhi; Đọc X quang trong thời gian trực	Không	Nhi - Truyền nhiễm	01/10/2018	Không	

TT	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
93	Đào Tiến Điện	BSDK; BSCKI Truyền nhiễm và các bệnh nhiệt đới	005166/BN-CCHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 11/11/2019; QĐ số 403/QĐ-SYT ngày 10/4/2025	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nội - Nhi; Chuyên khoa Truyền nhiễm và các bệnh nhiệt đới	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội - Nhi; Chuyên khoa Truyền nhiễm và các bệnh nhiệt đới; Đọc X quang trong thời gian trực	Không	Nhi - Truyền nhiễm	01/10/2018	Không	
94	Vũ Thị Huyền	BSYK	006515/BN-CCHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 27/09/2023	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi; Đọc X quang trong thời gian trực	Không	Nhi - Truyền nhiễm	21/03/2022	Không	
95	Nguyễn Thị Quỳnh	BSYK	006573/BN-CCHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 10/11/2023	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi; Đọc X quang trong thời gian trực	Không	Nhi - Truyền nhiễm	14/03/2022	Không	
96	Ngô Thị Trang	BSDK	005008/BN-CCHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 09/05/2019	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi; Đọc X quang trong thời gian trực	Không	Nhi - Truyền nhiễm	5/2/2026	Không	
97	Nguyễn Thị Nhung	CN Điều dưỡng	0002976/BN-CCHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 28/05/2015	QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	CN Điều dưỡng	Không	Nhi - Truyền nhiễm	01/10/2018	Không	
98	Nguyễn Thị Liên	CĐ Điều dưỡng	02487/BN-CCHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 22/05/2018	TTLT số 26/2015 TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	CĐ Điều dưỡng	Không	Nhi - Truyền nhiễm	01/10/2018	Không	
99	Nguyễn Thị Lương	CĐ Điều dưỡng	0003046/BN-CCHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 13/07/2015	QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	CĐ Điều dưỡng	Không	Nhi - Truyền nhiễm	01/10/2018	Không	
100	Nguyễn Thị Mến	CĐ Điều dưỡng	000168/BN-CCHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 16/05/2012	Điều dưỡng	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	CĐ Điều dưỡng	Không	Nhi - Truyền nhiễm	01/10/2018	Không	
101	Nguyễn Thị Phần	CĐ Điều dưỡng	0001755/BN-CCHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 26/11/2013	QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	CĐ Điều dưỡng	Không	Nhi - Truyền nhiễm	01/10/2018	Không	
102	Nguyễn Thị Yên	CĐ Điều dưỡng	005750/BN-CCHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 08/09/2021	TTLT số 26/2015 TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	CĐ Điều dưỡng	Không	Nhi - Truyền nhiễm	01/04/2022	Không	

<i>TT</i>	<i>Họ tên</i>	<i>Văn bằng, chứng chỉ (3)</i>	<i>Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)</i>	<i>Phạm vi hành nghề (5)</i>	<i>Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)</i>	<i>Vị trí chuyên môn (7)</i>	<i>Chức danh quản lý (8)</i>	<i>Khoa/bộ phận chuyên môn (9)</i>	<i>Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)</i>	<i>Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)</i>	<i>Ghi chú (12)</i>
103	Nguyễn Thế Luân	BSYK, BSCKI YHCT	0001758/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 26/11/2013; QĐ số 346/QĐ-SYT ngày 30/12/2015; QĐ số 630/QĐ-TTYT ngày 16/9/2019	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Siêu âm ổ bụng tổng quát; Siêu âm Sản - Phụ khoa; Tiêm nội khớp, phục hồi chức năng, vật lý trị liệu	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Siêu âm ổ bụng tổng quát; Siêu âm Sản - Phụ khoa; Tiêm nội khớp, phục hồi chức năng, vật lý trị liệu Đọc X quang trong thời gian trực	Trưởng khoa	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	01/10/2018	Không	
104	Nguyễn Đức Thấu	BS, BSCKI YHCT	0002977/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 28/05/2015	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Đọc X quang trong thời gian trực	Không	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	01/10/2018	Không	
105	Nguyễn Ngọc Hoàn	BSYHCT, ĐHCK PHCN	04245/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 09/06/2017	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT - PHCN	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT - PHCN; Đọc X quang trong thời gian trực	Không	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	01/10/2018	Không	
106	Nguyễn Hữu Tuấn	BSYHCT, ĐHCK PHCN	04778/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 12/09/2018; QĐ số 632/QĐ-TTYT ngày 16/9/2019	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; PHCN	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; PHCN; Đọc X quang trong thời gian trực	Không	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	01/10/2018	Không	
107	Nguyễn Thị Thu Quỳnh	BSYHCT; ĐHCK PHCN	0002763/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 22/10/2014	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Đọc X quang trong thời gian trực	Không	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	01/10/2018	Không	
108	Nguyễn Thị Chi	BSYHCT; ĐHCK PHCN	001754/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 08/01/2020	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Đọc X quang trong thời gian trực	Không	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	01/10/2018	17h30 đến 20h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6; thứ 7, CN từ 8h00 đến 20h00 tại Phòng Chẩn trị YHCT Bác sĩ Chi	
109	Vũ Minh Hiếu	BSYHCT; ThS YHCT	000448/BN-GPHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 29/5/2025	Y học cổ truyền	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Đọc X quang trong thời gian trực	Không	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	19/05/2025	Không	
110	Nguyễn Thị Thi	CN VLTL	04706/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 27/07/2018	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu	Không	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	01/10/2018	Không	

TT	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
111	Ngô Thị Hồng Duyên	Cao đẳng VLTL/PHCN	0001728/BN-CCHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 09/03/2020	Kỹ thuật Vật lý trị liệu - PHCN	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Kỹ thuật Vật lý trị liệu - PHCN	Không	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	01/10/2018	Không	
112	Đỗ Thị Hương	Cao đẳng PHCN	4404/BN-CCHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 28/09/2017	Kỹ thuật viên PHCN	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Kỹ thuật viên PHCN	Không	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	10/08/2020	Không	
113	Bùi Thị Tuyền	CN PHCN	003793/BN-CCHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 29/8/2016	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Kỹ thuật Y	Không	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	19/05/2025	Không	
114	Nguyễn Thị Hòa	YSYHCT	0001738/BN-CCHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 26/11/2013	Khám bệnh, chữa bệnh YHCT	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Y sỹ	Không	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	01/10/2018	Không	
115	Nguyễn Thị Phương	YSYHCT; CC Phục hồi chức năng cơ bản	0001740/BN-CCHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 26/11/2013; QĐ số 627/QĐ-TTYYT ngày 16/9/2019	Khám bệnh, chữa bệnh YHCT; Thực hiện kỹ thuật PHCN	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Y sỹ	Không	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	01/10/2018	Không	
116	Nguyễn Thị Hải Ninh	YSYHCT; CC Phục hồi chức năng cơ bản	0001683/BN-CCHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 26/11/2013; QĐ số 649/QĐ-TTYYT ngày 02/10/2019	Khám bệnh, chữa bệnh YHCT; Thực hiện kỹ thuật PHCN	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Y sỹ	Không	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	01/09/2019	17h30 đến 21h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6, thứ 7 và CN từ 8h00 đến 21h00 tại Phòng khám chuyên khoa YHCT Đoàn Phú Cẩn	
117	Trần Thị Tuyền	YSYHCT; CC Phục hồi chức năng - VLTL	0001939/BN-CCHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 23/12/2013; QĐ số 628/QĐ-TTYYT ngày 16/9/2019	Khám bệnh, chữa bệnh YHCT; Thực hiện kỹ thuật PHCN - VLTL	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Y sỹ	Không	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	01/10/2018	Không	
118	Trần Thị Thanh Huyền	BSDK; CC Siêu âm tổng quát, Nội soi dạ dày, đại tràng	04708/BN-CCHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 27/07/2018; QĐ số 486/QĐ-SYT ngày 05/10/2018; QĐ số 505/QĐ-TTYYT ngày 01/10/2020	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nội - Nhi; Thực hiện các kỹ thuật về siêu âm ổ bụng và Nội soi dạ dày; Đại tràng	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội - Nhi; Thực hiện các kỹ thuật về siêu âm ổ bụng và Nội soi dạ dày; Đại tràng	PTK Phụ trách	Chẩn đoán hình ảnh	01/10/2018	Không	
119	Ngô Thị Hạnh	BSDK, ĐHKC CDHA	000119/BN-CCHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 03/06/2022	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	Chẩn đoán hình ảnh	01/10/2018	Không	

TT	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
120	Nguyễn Thanh Hương	BSDK; BSCKI; CC siêu âm tổng quát, siêu âm sản phụ khoa, siêu âm Doppler tim	000080/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 15/06/2016; QĐ số 626/QĐ-TTYYT ngày 16/9/2019; QĐ số 584/QĐ-SYT ngày 10/3/2026; QĐ số 328/ QĐ-BVĐK ngày	Siêu âm tổng quát, Siêu âm sản phụ khoa, Điện tâm đồ; Siêu âm Doppler tim; Siêu âm can thiệp; Chẩn đoán hình ảnh	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ Siêu âm tổng quát, Siêu âm sản phụ khoa, Điện tâm đồ; Siêu âm Doppler tim; Siêu âm can thiệp; Chẩn đoán hình ảnh	Không	Chẩn đoán hình ảnh	01/10/2018	17h10 đến 22h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6; thứ 7, CN từ 7h00 đến 20h00 tại PK Sản phụ khoa 69 Phố Mới Đồng Nguyên, Từ Sơn	
121	Nguyễn Thị Tuyết	BSDK; CC Siêu âm thực hành; Siêu âm Dopple tim; CĐHA cơ bản	005181/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 27/11/2019; QĐ số 924/QĐ-TTYYT ngày 18/12/2023	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nội - Nhi; Siêu âm tổng quát; Siêu âm Dopple tim	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội - Nhi; Siêu âm tổng quát; Siêu âm Dopple tim	Không	Chẩn đoán hình ảnh	01/10/2018	Không	
122	Nguyễn Thị Thuận	BSYK; CĐHA cơ bản	006595/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 10/11/2023; QĐ số 923/QĐ-TTYYT ngày 18/12/2023	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Siêu âm tổng quát	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Siêu âm tổng quát	Không	Chẩn đoán hình ảnh	17/03/2022	Không	
123	Ngô Văn Mùng	CN Kỹ thuật hình ảnh Y học	003828/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 17/10/2016	Kỹ thuật viên Hình ảnh Y học	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Kỹ thuật viên Hình ảnh Y học	Không	Chẩn đoán hình ảnh	01/10/2018	Không	
124	Nguyễn Tất Tiến	CN Kỹ thuật hình ảnh Y học	005370/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 30/06/2020	Kỹ thuật viên Chẩn đoán hình ảnh	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Kỹ thuật viên Chẩn đoán hình ảnh	Không	Chẩn đoán hình ảnh	01/07/2019	Không	
125	Phạm Văn Hiếu	CN KTHAYH	000320/BN-GPHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 20/03/2025	Hình ảnh Y học	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Hình ảnh Y học	Không	Chẩn đoán hình ảnh	19/05/2025	Không	
126	Dương Quỳnh Khối	Cao đẳng Kỹ thuật hình ảnh Y học	0001719/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 26/11/2013	Kỹ thuật Chẩn đoán hình ảnh	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Kỹ thuật Chẩn đoán hình ảnh	Không	Chẩn đoán hình ảnh	01/10/2018	Không	
127	Nguyễn Hữu Hào	Cao đẳng Kỹ thuật hình ảnh Y học	005340/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 02/06/2020	Kỹ thuật viên Hình ảnh Y học	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Kỹ thuật viên Hình ảnh Y học	Không	Chẩn đoán hình ảnh	24/06/2019	Không	
128	Hà Mạnh Vũ	Cao đẳng Kỹ thuật hình ảnh Y học	0002485/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 30/06/2014	Kỹ thuật Chẩn đoán hình ảnh	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Kỹ thuật Chẩn đoán hình ảnh	Không	Chẩn đoán hình ảnh	01/10/2018	Không	

<i>TT</i>	<i>Họ tên</i>	<i>Văn bằng, chứng chỉ (3)</i>	<i>Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)</i>	<i>Phạm vi hành nghề (5)</i>	<i>Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)</i>	<i>Vị trí chuyên môn (7)</i>	<i>Chức danh quản lý (8)</i>	<i>Khoa/bộ phận chuyên môn (9)</i>	<i>Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)</i>	<i>Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)</i>	<i>Ghi chú (12)</i>
129	Nguyễn Thị Nhung	CD Điều dưỡng	0001717/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 26/11/2013	QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	CD Điều dưỡng	Không	Chẩn đoán hình ảnh	01/10/2018	Không	
130	Nguyễn Duy Khuyến	CD Điều dưỡng	003978/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 27/06/2016	TTLT số 26/2015 TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	CD Điều dưỡng	Không	Chẩn đoán hình ảnh	01/10/2018	Không	
131	Đỗ Thị Kim Anh	CD Điều dưỡng	0001725/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 26/11/2013	QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	CD Điều dưỡng	Không	Chẩn đoán hình ảnh	01/10/2018	Không	
132	Đặng Thị Thu Hiền	CD Điều dưỡng	0001761/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 26/11/2013	QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	CD Điều dưỡng	Không	Chẩn đoán hình ảnh	01/10/2018	Không	
133	Nguyễn Thủy Ngọc	CN Xét nghiệm Y học	0001722/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 26/11/2013	Xét nghiệm Huyết học, Sinh hóa, Vi sinh	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Xét nghiệm Huyết học, Sinh hóa, Vi sinh	Trưởng khoa	Xét nghiệm	01/10/2018	Không	
134	Nguyễn Thế Anh	CN Kỹ thuật Y học	004024/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 26/12/2016	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Không	Xét nghiệm	01/10/2018	Không	
135	Hoàng Thị Kim Ánh	CN Kỹ thuật xét nghiệm Y học	005402/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 22/07/2020	Chuyên khoa Xét nghiệm	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Cử nhân, Chuyên khoa Xét nghiệm	Không	Xét nghiệm	24/06/2019	Không	
136	Dương Phương Nam	CN Xét nghiệm Y học	0005167/BG-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Giang cấp ngày 30/03/2016	Chuyên khoa Xét nghiệm	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Cử nhân, Chuyên khoa Xét nghiệm	Không	Xét nghiệm	01/10/2018	Không	
137	Nguyễn Thị Hương	CN Kỹ thuật xét nghiệm Y học	006017/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 24/06/2022	Chuyên khoa Xét nghiệm	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Cử nhân, Chuyên khoa Xét nghiệm	Không	Xét nghiệm	16/03/2022	Không	
138	Vương Thị Huyền	CN Xét nghiệm Y học	004127/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 09/02/2017	Chuyên khoa Xét nghiệm	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Cử nhân, Chuyên khoa Xét nghiệm	Không	Xét nghiệm	3/21/2022	Không	
139	Nguyễn Thị Lý	CN Kỹ thuật xét nghiệm Y học	006231/BN-CCHN, Sỡ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 22/02/2023	Chuyên khoa Xét nghiệm	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Cử nhân, Chuyên khoa Xét nghiệm	Không	Xét nghiệm	17/03/2022	Không	

<i>TT</i>	<i>Họ tên</i>	<i>Văn bằng, chứng chỉ (3)</i>	<i>Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)</i>	<i>Phạm vi hành nghề (5)</i>	<i>Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)</i>	<i>Vị trí chuyên môn (7)</i>	<i>Chức danh quản lý (8)</i>	<i>Khoa/bộ phận chuyên môn (9)</i>	<i>Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)</i>	<i>Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)</i>	<i>Ghi chú (12)</i>
140	Nguyễn Thị Tính	CN Kỹ thuật xét nghiệm Y học	004853/BN-CCHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 22/02/2023	Chuyên khoa Xét nghiệm	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Cử nhân, Chuyên khoa Xét nghiệm	Không	Xét nghiệm	3/21/2022	Không	
141	Phạm Thị Thảo Nguyên	Cử nhân KTXNYH	000328/BN-GPHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 26/03/2025	Xét nghiệm Y học	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Kỹ thuật Y	Không	Xét nghiệm	19/5/2025	Không	
142	Lê Văn Hậu	BSDK; ĐHK Giải phẫu bệnh	0001746/BN-CCHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 26/11/2013; QĐ số 504/QĐ-TTYT ngày 01/10/2020	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nội - Nhi; Giải phẫu bệnh	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội - Nhi; Giải phẫu bệnh; Đọc X quang trong thời gian trực	Không	Xét nghiệm	01/10/2018	Không	
143	Nguyễn Văn Tú	CN Kỹ thuật xét nghiệm Y học	001356/BN-GPHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 27/3/2026	Xét nghiệm Y học	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Kỹ thuật Y	Không	Xét nghiệm	5/2/2026	Không	
144	Ngô Văn Tiến	BSDK; CĐHA cơ bản; Nội soi tiêu hóa trên; Nội soi đại tràng	006578/BN-CCHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 10/11/2023; QĐ số 922/QĐ-TTYT ngày 18/12/2023; QĐ số 356/QĐ-TTYT ngày 11/6/2024; QĐ số 508/QĐ-BVĐK ngày 03/7/2026	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Siêu âm tổng quát; Nội soi tiêu hóa trên; Nội soi đại tràng	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Siêu âm tổng quát; Nội soi tiêu hóa trên; Nội soi đại tràng; Thực hiện kỹ thuật nội soi can thiệp	Không	Chẩn đoán hình ảnh	11/03/2022	Không	Điều chỉnh thông tin "Vị trí chuyên môn"
145	Nguyễn Quế Anh	CĐ Điều dưỡng	000272/BN-GPHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 02/01/2025; QĐ số 509/QĐ-BVĐK ngày 03/07/2026	Điều dưỡng	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	CĐ Điều dưỡng; Hỗ trợ thực hiện kỹ thuật Nội soi can thiệp	Không	Chẩn đoán hình ảnh	01/10/2018	Không	Điều chỉnh thông tin "Vị trí chuyên môn"

TT	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
146	Nguyễn Thị Hiền	CĐ Điều dưỡng	0001760/BN-CCHN, Sờ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 26/11/2013; QĐ số 509/QĐ-BVĐK ngày 03/07/2026	QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	CĐ Điều dưỡng; Hỗ trợ thực hiện kỹ thuật Nội soi can thiệp	Không	Chẩn đoán hình ảnh	01/10/2018	Không	Điều chỉnh thông tin "Vị trí chuyên môn"
147	Nguyễn Mạnh Thắng	Bác sĩ Y khoa	000591/BN-GPHN, Sờ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 06/08/2025; QĐ số 511/QĐ-BVĐK ngày 03/7/2026	Chuyên khoa Nội khoa	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội khoa; thực hiện kỹ thuật tiêu sợi huyết; Đọc X quang trong thời gian trực	Không	Cấp cứu- Gây mê- Lọc máu- Hồi sức tích cực và chống độc	16/05/2025	Không	Điều chỉnh thông tin "Vị trí chuyên môn"
148	Trần Ngọc Thủy	CĐ Điều dưỡng	006266/BN-CCHN, Sờ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 14/03/2023; QĐ số 512/QĐ-BVĐK ngày 03/7/2026	TTLT số 26/2015 TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	CĐ Điều dưỡng; Hỗ trợ thực hiện kỹ thuật Tiêu sợi huyết	Không	Cấp cứu- Gây mê- Lọc máu- Hồi sức tích cực và chống độc	15/07/2022	Không	Điều chỉnh thông tin "Vị trí chuyên môn"

II BẢO GIẢM NHÂN LỰC HÀNH NGHỀ

1	Hoàng Thị Chinh	CĐ Điều dưỡng	006390/BN-CCHN, Sờ Y tế Bắc Ninh cấp ngày 14/06/2023	TTLT số 26/2015 TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015	Từ 6h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 7, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	CĐ Điều dưỡng	Không	Khám bệnh	17/03/2022	Không	Bảo giám
---	-----------------	---------------	--	---	---	---------------	-------	-----------	------------	-------	----------

Nơi nhận:

- Sờ Y tế (Đn đăng tải);
- Các Khoa, Phòng;
- Lưu: VT, KHTH.

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH


Lê Việt An